

Số: 31 /2017/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 20 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 và thay thế Quyết định 770/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh, bổ sung quy định chi trả nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút áp dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh Cao Bằng;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo CB, Đài PT và TH tỉnh CB;
- Sở Tư pháp;
- Phòng KGVX, Trung tâm TT, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

Mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31 /2017/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về mức chi trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí (gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử), thù lao cho người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Các nội dung khác liên quan đến mức chi trả nhuận bút, thù lao không quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định của Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, nhà báo, phóng viên, biên tập viên, cơ quan báo chí và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc chi trả nhuận bút, thù lao tác phẩm báo chí.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm báo chí (sau đây gọi chung là tác phẩm) được sử dụng.

2. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trích lập theo quy định để chi trả nhuận bút, thù lao và các lợi ích vật chất khác.

3. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm theo quy định tại Quy định này.

4. Lợi ích vật chất là các lợi ích mà tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả được hưởng ngoài nhuận bút bao gồm: Nhận sách, báo biểu, vé mời xem công bố tác phẩm, giải thưởng trong nước và quốc tế,...

5. Bản tin không thuộc loại hình báo chí mà là ấn phẩm thông tin nhằm thông tin về hoạt động nội bộ, thông tin nghiên cứu, ứng dụng, kết quả các hội thảo, hội nghị của các cơ quan, tổ chức, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành (trừ loại hình Bản tin thông tấn theo qui định của Nhà nước).

Điều 4. Quy định về trả nhuận bút, thù lao

1. Mức nhuận bút, thù lao trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, mức độ ảnh hưởng của tác phẩm đến kinh tế - xã hội, mức độ đóng góp vào tác phẩm, các quy định khuyến khích sáng tạo tác phẩm tại Quy định này; cơ quan báo chí có trách nhiệm chi trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả; chi trả thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được sử dụng phù hợp với Quỹ nhuận bút của cơ quan, đơn vị. Mức nhuận bút của tác giả không thấp hơn mức thù lao của người tham gia công việc có liên quan đến tác phẩm cùng thể loại.

2. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số, phóng sự điều tra; tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác; tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm và những trường hợp đặc biệt khác được hưởng nhuận bút cao hơn nhằm khuyến khích sáng tạo.

3. Tác phẩm thuộc loại hình sáng tác, nghiên cứu được trả nhuận bút cao hơn tác phẩm dịch, phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm, biên soạn, chú giải. Tác giả được hưởng nhuận bút theo quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm khi tác phẩm đó được sử dụng để phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm và biên soạn thành tác phẩm mới hoặc dịch sang ngôn ngữ khác. Đối với tác phẩm gốc được dịch sang ngôn ngữ khác để thể hiện trên loại hình báo chí khác hoặc ấn phẩm báo chí khác của cùng một cơ quan báo chí, việc chi trả nhuận bút thực hiện theo quy định của từng cơ quan báo chí.

4. Tác phẩm đã công bố, phổ biến khi được sử dụng lại, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo Quy định này và quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm.

5. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

6. Tác phẩm báo chí đăng tải lại có trích dẫn nguồn của cơ quan báo chí khác đã có thỏa thuận chia sẻ thông tin theo quy định về bản quyền, nhuận bút do các cơ quan báo chí thỏa thuận quyết định.

7. Các cơ quan báo chí sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh quản lý, trích lập Quỹ nhuận bút trong phạm vi nguồn đã được quy định.

Quỹ nhuận bút dùng để trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng; trả thù lao, lợi ích vật chất; tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo, không sử dụng vào mục đích khác.

8. Đối với tác phẩm thuộc thể loại chưa được quy định cụ thể tại Quy định này, việc trả nhuận bút do bên sử dụng tác phẩm và tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thỏa thuận thông qua hợp đồng khoán gọn.

9. Chậm nhất 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, bên sử dụng tác phẩm phải trả hết tiền nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả theo quy định.

Trường hợp cơ quan báo chí đã liên hệ, thông báo ít nhất 3 lần cho người hưởng nhuận bút, thù lao nhưng không nhận được hồi âm thì tiền nhuận bút, thù lao đó được kết chuyển sang Quỹ nhuận bút của năm tiếp theo.

10. Tác giả làm việc theo chế độ hợp đồng với cơ quan báo chí sử dụng tác phẩm, sáng tạo tác phẩm ngoài định mức được giao của cơ quan báo chí, được hưởng 100% nhuận bút.

11. Người thuộc cơ quan báo chí sử dụng tác phẩm thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí ngoài định mức được giao, hưởng 100% thù lao.

Điều 5. Khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với chế độ nhuận bút, thù lao trong lĩnh vực báo chí thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO IN, BÁO ĐIỆN TỬ

Điều 6. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo in, báo điện tử

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo chí sử dụng.

2. Lãnh đạo cơ quan báo chí, biên tập viên và những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm báo chí.

3. Người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm báo chí.

Điều 7. Nhuận bút đối với tác phẩm báo in, báo điện tử

1. Khung nhuận bút cho tác phẩm báo in, báo điện tử được quy định như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	4
2	Tranh	4
3	Ảnh	4
4	Chính luận	12
5	Phóng sự, Ký (một kỳ); Bài	12
6	Sáng tác văn học (Thơ, tản văn, truyện)	12
7	Nghiên cứu	12
8	Trực tuyến Media	20

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (Để ổn định ngân

sách địa phương, căn cứ Nghị quyết số 68/2016NQ-HĐND, về quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017, thời kỳ ổn định 2017 - 2020. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được tính bằng $10\% \times 1.210.000đ = 121.000đ$).

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

4. Những quy định khác:

a) Tác giả phần lời của bản nhạc, của truyện tranh, phụ đề thể loại Media hưởng từ 20 – 50% nhuận bút của tác phẩm đó.

b) Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng từ 40 – 65% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt. Mức nhuận bút do Tổng biên tập quyết định.

c) Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm từ 10 - 20% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

d) Tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác hưởng thêm 30 - 50% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

đ) Đối với báo điện tử, nhuận bút, thù lao thông tin do độc giả cung cấp sẽ do Tổng biên tập quyết định, trừ những trường hợp có thỏa thuận khác.

e) Đối với các bài phỏng vấn, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn được cơ quan báo chí trả nhuận bút theo quy chế của cơ quan báo chí.

g) Tác giả của tác phẩm thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng thêm tối đa bằng nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

Điều 8. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút của cơ quan báo in, báo điện tử được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Nguồn thu từ hoạt động báo chí;
- b) Nguồn thu từ các hoạt động kinh tế của cơ quan báo chí;
- c) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- d) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nếu có).

2. Đối với cơ quan báo chí chưa bảo đảm chi phí hoạt động, cơ quan chủ quản căn cứ vào nguồn lực ngân sách của địa phương cấp kinh phí cho cơ quan báo chí trích lập quỹ nhuận bút trên cơ sở dự toán xây dựng theo quy định như sau:

Quỹ nhuận bút hàng năm = Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

- Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí trong năm = Tổng hệ số nhuận bút bình quân trong một kỳ báo, tạp chí x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút x số kỳ báo, tạp chí trong năm.

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

3. Đối với cơ quan báo chí tự bảo đảm chi phí hoạt động, quỹ nhuận bút do cơ quan báo chí quyết định trên cơ sở cân đối tài chính của đơn vị.

Chương III

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO NÓI, BÁO HÌNH

Điều 9. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo nói, báo hình

1. Đối tượng hưởng nhuận bút:

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo nói, báo hình sử dụng.

b) Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) đối với báo nói.

c) Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ - đối với báo hình.

2. Đối tượng hưởng thù lao:

Lãnh đạo cơ quan báo nói và báo hình, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu, điện ảnh và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, người chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn và chuyên viên kỹ thuật âm thanh, quay phim kỹ xảo và những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo nói, báo hình được hưởng thù lao.

Điều 10. Nhuận bút đối với tác phẩm báo nói, báo hình

1. Khung nhuận bút cho tác phẩm báo nói, báo hình được quy định như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	4
2	Chính luận	12
3	Phóng sự, Ký (một kỳ), Bài	12
4	Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục	12
5	Nghiên cứu	12
6	Toạ đàm, giao lưu	20

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (Để ổn định ngân

sách địa phương, căn cứ Nghị quyết số 68/2016NQ-HĐND, về quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017, thời kỳ ổn định 2017 – 2020. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được tính bằng $10\% \times 1.210.000đ = 121.000đ$.

3. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thuộc Điểm a, Khoản 1 Điều 9 Quy định này hưởng nhuận bút theo quy định tại khung nhuận bút.

4. Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 9 Quy định này như sau:

a) Đối với thể loại thuộc nhóm 1, 2, 3, 5, 6 trong khung nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 20 - 30% mức nhuận bút của thể loại tương ứng;

b) Đối với thể loại 4 trong khung nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50 - 150% thể loại tương ứng;

c) Đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50 - 70% mức nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, nhuận bút cho tác phẩm điện ảnh, video.

5. Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại Điểm c, Khoản 1 Điều 9 Quy định này như sau:

a) Đối với thể loại thuộc nhóm 1, 2, 3, 5, 6 trong khung nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50 - 100% mức nhuận bút của thể loại tương ứng;

b) Đối với thể loại 4 trong khung nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 100 - 200% thể loại tương ứng;

c) Đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác phẩm điện ảnh, tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm hưởng nhuận bút bằng mức nhuận bút tương ứng theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, nhuận bút cho tác phẩm điện ảnh, video. Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh được quyền trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm ở mức cao hơn nhưng tổng nhuận bút và thù lao tối đa không quá 20% đối với phim truyện, sân khấu truyền hình, không quá 60% đối với phim tài liệu, phim khoa học trong tổng chi phí sản xuất tác phẩm (không bao gồm chi phí thiết bị về truyền hình).

6. Những quy định khác

a) Tác phẩm phát nhiều lần trên sóng hưởng nhuận bút theo thỏa thuận trong hợp đồng.

b) Đối với thể loại cầu phát thanh, cầu truyền hình, chương trình phát thanh trực tiếp, chương trình truyền hình trực tiếp và những thể loại khác chưa quy định trong Quy định này, tùy theo tính chất, quy mô thì Giám đốc Đài phát thanh, truyền hình quyết định mức nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người liên quan thực hiện các chương trình đó.

Điều 11. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút của báo nói, báo hình được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Nguồn thu từ hoạt động báo chí;
- b) Nguồn thu từ các hoạt động kinh tế của cơ quan báo chí;
- c) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- d) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nếu có).

2. Đối với đài phát thanh - truyền hình chưa bảo đảm chi phí hoạt động, cơ quan chủ quản có trách nhiệm cấp kinh phí trích lập quỹ nhuận bút trên cơ sở dự toán xây dựng như sau:

Quỹ nhuận bút hàng năm = Tổng số nhuận bút phải trả trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

- Tổng số nhuận bút phải trả trong năm = Số lượng bình quân nhuận bút cho một chương trình phát thanh, truyền hình x Tổng thời lượng chương trình phát thanh, truyền hình trong năm.

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 70% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.


Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy định này và phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện chế độ nhuận bút của các đơn vị theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, quản lý, giám sát việc thanh quyết toán chế độ chi trả nhuận bút của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh